

Số:

Kon Tum, ngày      tháng      năm

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1993/SCT-QLCNKTATMT ngày 25/10/2021 của Sở Công thương đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*” (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

#### **1. Sự cần thiết ban hành**

Thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản<sup>(1)</sup>, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Ngày 14/12/2020, Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục thông qua Nghị quyết số 74/2020/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND.

Qua quá trình thực hiện Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 74/2020/NQ-HĐND), Sở Công thương nhận thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, trong triển khai Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản cũng còn tồn tại một số bất cập, hạn chế<sup>(2)</sup>. Căn cứ ý kiến chỉ đạo, chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>(3)</sup>, Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(4)</sup>, việc Sở

<sup>(1)</sup> Nghị định số 15/2012/NĐ-CP hiện nay đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản (khoản 6 Điều 2, Điều 69 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP bị chấm dứt hiệu lực bởi khoản 2 Điều 16 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

<sup>(2)</sup> Được Sở Công thương trình bày cụ thể tại dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi kèm Công văn số 1993/SCT-QLCNKTATMT ngày 25/10/2021).

<sup>(3)</sup> Công văn số 38-CV/TU ngày 20-11-2020.

<sup>(4)</sup> Báo cáo thẩm tra số 119/BC-BKTNS ngày 30/11/2020.

Công thương chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành dự thảo Nghị quyết: “*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*” là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch năm 2017; khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch<sup>(5)</sup>.

## **2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Sở Tư pháp nhận thấy, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với các nội dung có trong dự thảo Nghị quyết và quy định của pháp luật.

**3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết**

3.1. Dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; dự thảo đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp; dự thảo không đặt ra các quy định trái với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn, cơ bản thống nhất với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết.

3.2. Đối với các số liệu trong dự thảo Nghị quyết (*số điểm quy hoạch, diện tích, tài nguyên dự báo...*), đề nghị Sở Công thương phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra chính xác, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu (*Sở Tư pháp không thẩm định đối với nội dung này*).

## **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Sở Tư pháp nhận thấy, về cơ bản dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ*) và Mẫu số 36. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp sửa đổi, bổ sung một số điều (quy định trực tiếp/ban hành Quy định/Quy chế...) của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

---

<sup>(5)</sup> Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Thông báo số 08/TB-HĐND ngày 13/8/2021. Sở Công thương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì xây dựng Nghị quyết tại Công văn số 2933/UBND-HTKT ngày 19/8/2021.

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại một số nội dung sau đây:

4.1. Từ ngữ viết tắt trong văn bản đề nghị trình bày theo quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4.2. 02 Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Mẫu số 44. Phụ lục ban hành kèm theo văn bản quy phạm pháp luật (*của Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*) để trình bày đúng.

4.3. Ngày 12/3/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐND về thành lập Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định lại chính xác cơ quan nhận văn bản tại phần nơi nhận.

## **5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản**

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Nghị quyết<sup>(6)</sup>; tổ chức việc đăng tải toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015<sup>(7)</sup>.

## **6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*).

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận Báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*).

<sup>(6)</sup> Công văn số 1914/SCT-QLCNKTATMT ngày 13/10/2021 của Sở Công thương.

<sup>(7)</sup> Qua kiểm tra, theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy, tính đến thời điểm Sở Công thương gửi hồ sơ thẩm định (ngày 25/10/2021), dự thảo Nghị quyết chưa hết thời hạn lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản (ngày 13/11/2021); vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục tổng hợp các ý kiến tham gia, hoàn chỉnh dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (*đối với ý kiến tham gia không được tiếp thu, đề nghị giải trình*).

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*”./.

**Nơi nhận:**

- Sở Công thương;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, XDKTr&TDTHPL/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Vương Văn Tuyên**